

Số: 42 /2017/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày 07 tháng 12 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập  
năm học 2017 - 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN  
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;*

*Xét Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2017 - 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2017 - 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn như sau:

*Đơn vị tính: 1.000 đồng/tháng/học sinh*

| Cấp học                                       | Mức thu học phí  |  |                                    |
|---|--|--|------------------------------------|
|   | Khu vực thành thị  |  | Khu vực miền núi                   |
|   | 04 phường của thành phố Bắc Kạn (Đức Xuân, Sông Cầu, Phùng Chí Kiên, Nguyễn Thị Minh Khai) và các thị trấn trung tâm huyện lỵ (Chợ Rã, Bằng Lũng, Phủ Thông, Yên Lạc, Chợ Mới) | Phường Xuất Hoá, Phường Huyền Tung (thành phố Bắc Kạn) | Thị trấn Nà Phặc và các xã còn lại |
| Mầm non                                       | 70   | 67   | 22                                 |
| Trung học cơ sở                               | 63   | 60   | 18                                 |
| Trung học Phổ thông                           | 65   | 62   | 21                                 |
| Giáo dục thường xuyên cấp Trung học phổ thông | 65   | 62   | 21                                 |

**Điều 2.** Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khoá IX, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 12 năm 2017./.

*Nơi nhận:*

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Cục Kiểm tra văn bản (*Bộ Tư pháp*);
- Bộ Giáo dục - Đào tạo;
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (*Thành*) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: HS, VT

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Du**